

GIÁ LỢN HƠI TĂNG CAO

# Thấp thỏm người nuôi, khó khăn người tiêu dùng

## KỲ 1: THỊT LỢN VẪN ĐÀ TĂNG GIÁ

Thịt lợn là một trong những thực phẩm phổ biến nhất trong bữa ăn của người Việt. Thời gian qua, giá thịt lợn trên thị trường tăng cao đã ảnh hưởng, tác động đến tâm lý và kinh tế của người tiêu dùng.



Giá thịt lợn cao, người tiêu dùng thêm gánh nặng chi phí sinh hoạt.

### Người tiêu dùng thêm khó

Chợ Búng, xã Việt Hùng (Vũ Thư) ngày phiên, như thường lệ, thịt lợn vẫn được bày bán nhưng do giá cao nên sức mua của người dân giảm mạnh. Bà Bùi Thị Loan, thôn Phú Chủ chia sẻ: Giá thịt lợn hiện tại khoảng 160.000 - 180.000 đồng/kg loại trung bình, một số loại thịt lợn có giá 200.000 - 230.000 đồng/kg, quá đắt đỏ so với thu nhập của người dân nông thôn chúng tôi. Từ khi giá thịt lợn tăng, gia đình tôi không có điều kiện mua thịt lợn thường xuyên, một tháng chỉ mua 1 - 2 lần về cải thiện bữa cơm gia đình. Trước kia, mỗi lần đi chợ có thể mua 1kg thịt, giờ tôi chỉ mua vài ba lạng. Lượng thịt ít ỏi như vậy không đủ nhu cầu thực phẩm của các thành viên, nhưng cũng phải chịu "nhịn miệng", chuyển sang mua cá, thịt gà. Tuy nhiên, gia đình tôi quen ăn thịt lợn nên vẫn mong giá thịt lợn bình ổn để tôi được sử dụng thịt lợn thường xuyên.

Cả hai vợ chồng đều có thu nhập ở mức trung bình, chỉ Trần Thu T. ở tổ dân phố Minh Hòa, thị trấn Vũ Thư (Vũ Thư) chia sẻ: Giá thịt lợn tăng đã kéo theo nhiều thực phẩm khác tăng giá khiến chi phí sinh hoạt của gia đình tăng. Nhà tôi chỉ có 2



Giá lợn giống tăng cao, ở mức 3,5 triệu đồng/con.

lựa chọn: một là chấp nhận tiêu dùng thịt lợn và các sản phẩm từ thịt lợn với giá cao, thứ hai là hạn chế sử dụng thịt lợn trong bữa ăn. Hầu hết những gia đình như tôi đều lựa chọn phương án thứ hai.

Giá thịt lợn tăng đã tác động đến hầu hết người tiêu dùng và nhiều hộ sản xuất, kinh doanh các sản phẩm liên quan. Gia đình anh Nguyễn Huy Thới, thôn Chiến Thắng là một trong những hộ sản xuất nem, giò, chả có tiếng ở làng vườn Thuần Vi, xã Bách Thuận (Vũ Thư). Anh Thới cho biết: Giá

thịt lợn tăng gần gấp đôi so với trước khiến giá sản phẩm nem, giò, chả cũng buộc phải tăng. Tuy nhiên, từ ngày tăng giá, các sản phẩm nem, giò, chả của gia đình tôi bán ra giảm rõ rệt. Tôi mong nhà nước sớm có biện pháp bình ổn giá thịt lợn để ổn định kinh doanh.

### Nguyên nhân "bão giá" thịt lợn

Những ngày qua, giá lợn hơi tại Thái Bình và hầu khắp các địa phương trên cả nước tiếp tục tăng mạnh. Tại huyện Vũ Thư, giá lợn hơi xuất chuồng đạt mức kỷ lục từ 97.000 - 100.000 đồng/kg, cá biệt có nơi đạt

105.000 đồng/kg. Tác động từ giá lợn hơi là giá thịt lợn tại các cửa hàng, chợ dân sinh trên địa bàn nông thôn cũng tăng "phí mã", lên mức 160.000 - 170.000 đồng/kg thịt ba chỉ, thậm chí có nhiều loại thịt chạm mốc 200.000 đồng/kg, gấp 3 - 4 lần so với cùng kỳ vài năm trước.

Xã Bách Thuận được coi là "vựa lợn" của huyện Vũ Thư nhưng sau bệnh dịch tả lợn châu Phi, đến nay chỉ còn khoảng 6.500 con, giảm khoảng 60% tổng đàn so với trước dịch, trong đó số lượng đàn lợn thịt có thể xuất bán rất hạn chế. Ông Nguyễn Văn Quang, hộ chăn nuôi lợn xã Bách Thuận chia sẻ: Nguyễn nhân lớn nhất gây ra tình trạng giá thịt lợn tăng cao là do sau bệnh dịch tả lợn châu Phi, đàn lợn đã bị "càn quét" thiệt hại nặng nề. Số lợn do các trang trại, gia trại cung cấp ra thị trường không đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ của người dân. Hiện nay, số trang trại, gia trại chăn nuôi có lợn thịt xuất bán rất ít. Khi "cầu" lớn hơn "cung" sẽ gây ra tình trạng "bão giá" thịt lợn. Hơn nữa, hiện tại chi phí giống đầu vào, thức ăn chăn nuôi và các chi phí liên quan đến nuôi lợn đều tăng nên giá thành sản phẩm lợn hơi kéo theo cũng tăng đáng kể. Hiện tại, giá thịt lợn hơi xuất chuồng tại địa phương từ 97.000 - 100.000 đồng/kg, với giá lợn hơi này thì đương nhiên giá thịt lợn đến tay người tiêu dùng sẽ ở mức trung bình 150.000 - 170.000 đồng/kg. Bản thân tôi cho rằng giá này thì không bị đội lên bởi các khâu trung gian mà do thực tế giá lợn hơi tăng cao.

Ông Nguyễn Tống Thìn, Phó Chủ tịch UBND huyện Vũ Thư cho biết: Hiện nay, huyện đang cho rà soát, thống kê lại đàn lợn, tuy chưa có con số chuẩn xác nhưng qua tổng hợp ban đầu của các địa phương thì số lượng đàn lợn trong thực tế giảm nhiều, hiện đạt khoảng 40 - 50% tổng đàn so với thời điểm chưa có bệnh dịch tả lợn châu Phi. Đàn lợn giảm không chỉ xảy ra ở riêng Vũ Thư mà là tình trạng chung trên cả nước. Lợn khan hiếm khiến giá lợn hơi, sản phẩm thịt lợn tăng đột biến so với cùng kỳ các năm. Cũng có nhiều ý kiến về vấn đề nhập khẩu thịt lợn đông lạnh để cạnh tranh, giảm giá thịt lợn, tuy nhiên tâm lý người tiêu dùng Việt Nam, nhất là người dân nông thôn chưa quen, không thích sử dụng thịt lợn đông lạnh, do vậy khó khả thi. Giảm giá thịt lợn hiện đang là một trong những vấn đề thu hút quan tâm của đông đảo người dân, tuy nhiên tôi cho rằng cần phải có lộ trình tái đàn lợn hợp lý, từng bước đáp ứng đủ nguồn cung thịt lợn ra thị trường mới có thể giảm giá thịt lợn.

(còn nữa)  
QUYNH LƯU

# Bảo vệ đàn vật nuôi trong mùa hè

Bước vào mùa hè xuất hiện nhiều đợt nắng nóng gay gắt, nên nhiệt độ tăng cao khiến vật nuôi giảm khả năng hấp thụ thức ăn, sức đề kháng kém và dễ mắc bệnh. Để hạn chế ảnh hưởng bất lợi do nắng nóng gây ra, người dân các địa phương đã thực hiện nhiều biện pháp bảo vệ đàn vật nuôi.

Nhiều năm nay, gia đình ông Phan Văn Lưu ở thôn Nguyệt Lâm 1, xã Vũ Bình (Kiến Xương) thường xuyên nuôi 10 con bò sinh sản. Đây là nguồn thu chính của gia đình nên ông đặc biệt quan tâm đến việc chăm sóc, bảo vệ sức khỏe đàn bò, nhất là trong những ngày nắng nóng. Ông Lưu cho biết: Đặc tính sinh lý của bò là chịu nắng nóng kém, vì vậy tôi trồng nhiều cây xanh xung quanh khu vực chuồng trại để tránh ánh nắng trực tiếp và tạo bóng mát để chân thả bò dưới gốc cây. Hàng ngày thu gom và xử lý chất thải chăn nuôi, không để chất thải bốc mùi, phát sinh vi khuẩn ảnh hưởng đến sức khỏe đàn bò và ô nhiễm môi trường xung quanh. Những ngày nắng nóng, nhiệt độ cao, bò thường ăn ít, uống nhiều nước nên tôi tăng cường thức ăn như rau xanh, cỏ tươi, giảm tinh bột trong khẩu phần ăn, cho ăn vào lúc sáng sớm hoặc chiều mát trong ngày, luôn cung cấp đủ nước sạch, bổ sung thêm chất điện giải vào nước uống để nâng cao sức đề kháng cho đàn bò.

Chăn nuôi gia cầm với số lượng lớn, gia đình ông Vũ Việt

Sơn ở thôn Hạ Phán, xã Quỳnh Hoàng (Quỳnh Phụ) thường xuyên nuôi 14.000 con gà thịt. Những ngày nắng nóng, ông Sơn luôn chú ý công tác vệ sinh thú y trong chăn nuôi và quản lý đàn gia cầm. Ông Sơn cho biết: Gia đình tôi phải tăng cường vệ sinh chuồng trại và các dụng cụ chăn nuôi, bảo đảm nền chuồng sạch sẽ, khô ráo, chất độn chuồng trải mỏng, định kỳ thay chất độn chuồng, cống rãnh không để đọng phân, nước thải nhằm hạn chế phát sinh mầm bệnh. Tôi cũng giảm mật độ nuôi nhốt giữa các chuồng cho hợp lý, thường xuyên theo dõi sức khỏe đàn gà để kịp thời phát hiện những con có biểu hiện bất thường, từ đó có biện pháp xử lý.

Hiện nay, toàn tỉnh có khoảng 56.200 con trâu, bò, hơn 650.000 con lợn và gần 14 triệu con gia cầm các loại. Theo dự báo, từ nay đến tháng 10 sẽ xuất hiện những đợt nắng nóng với nền nhiệt cao hơn trung bình nhiều năm. Để hạn chế ảnh hưởng xấu của nhiệt độ cao, thời tiết nắng nóng và phòng, chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi nhằm bảo đảm sản xuất chăn nuôi phát triển ổn định, Chi cục Chăn nuôi và Thú y (Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) khuyến cáo người dân thực hiện đồng bộ các biện pháp chống nóng cho gia súc, gia cầm. Về chuồng trại cần lắp đặt đầy đủ quạt điện, quạt hút và dàn làm mát đối với chuồng kín, còn chuồng hở nên có tấm che chống nắng

xung quanh, lắp đặt quạt điện trong chuồng và hệ thống phun nước lên mái chuồng để hạ bớt nhiệt độ. Về chế độ chăm sóc nuôi dưỡng đàn vật nuôi cần thực hiện giãn cách mật độ nuôi trong trường hợp chăn nuôi với số lượng lớn, mật độ cao; chú ý chăn thả vào lúc sáng sớm hoặc chiều muộn. Điều chỉnh chế độ dinh dưỡng phù hợp, chất độn chuồng ngày nắng nóng; cho vật nuôi uống đủ nước sạch, mát, bổ sung thêm các vitamin, chất điện giải để giải nhiệt và tăng cường sức đề kháng. Riêng đối với chăn nuôi nước độc lập để sử dụng, xử lý nguồn nước trước khi cho lợn uống, rửa chuồng nuôi; tuytuyệt đối không lấy nước trực tiếp từ sông, ngòi, kênh, mương để sử dụng nhằm phòng tránh sự lây lan của bệnh dịch tả lợn châu Phi. Người chăn nuôi cần thực hiện tốt công tác vệ sinh thú y, giảm nhiệt độ chuồng nuôi bằng cách thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ, thu gom và xử lý phân thải; định kỳ tiêu độc, khử trùng chuồng trại và khu vực chăn nuôi; tiêm phòng đầy đủ các loại vắc-xin cho vật nuôi theo quy định. Hàng ngày quan sát, theo dõi trạng thái, sức khỏe của đàn vật nuôi, nếu phát hiện vật nuôi bị ốm thì cách ly và điều trị kịp thời; khi vật nuôi chết bất thường cần báo ngay cho cơ quan thú y hoặc chính quyền địa phương để xử lý, tránh lây lan dịch bệnh ra diện rộng.

THANH HUYỀN



Người chăn nuôi cần giãn mật độ nuôi nhốt gia cầm trong những ngày nắng nóng.

# Để nghề dệt ở Thái Phương phát triển bền vững

Từ một làng nghề truyền thống có tên làng Mẹo, qua quá trình duy trì và phát triển nghề, đến nay xã Thái Phương (Hưng Hà) đã có 6/8 thôn là làng nghề, xã được

công nhận xã nghề vào năm 2011, ngành nghề chủ yếu là nghề dệt truyền thống, góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân.

Theo ông Trần Bá Cao, Chủ

tịch UBND xã Thái Phương: Xác định việc duy trì và phát triển nghề dệt truyền thống là nhiệm vụ quan trọng nên Đảng ủy xã đã có nghị quyết chuyên đề khuyến khích người

dân phát triển nghề. Vì thế, từ 4 làng nghề dệt, Thái Phương đã nhanh chóng phát triển lên 6 làng nghề và đến năm 2011 được UBND tỉnh công nhận xã nghề. Một trong những thôn phát triển nghề mạnh nhất là thôn Nhân Xá.

Mặt hàng sản xuất chính ở Thái Phương là khăn bông các loại với hình thức sản xuất tập trung tại các gia đình ở các thôn. Thị trường tiêu thụ sản phẩm chủ yếu là thị trường nước ngoài do các doanh nghiệp đứng ra làm đầu mối ký kết hợp đồng với các đối tác. Hiện các sản phẩm của làng nghề hầu hết xuất khẩu trực tiếp sang thị trường châu Mỹ, châu Âu, Hàn Quốc, Nhật Bản... Hoạt động làng nghề đã thu hút trên 70% lao động địa phương có việc làm ổn định và thu nhập thường xuyên từ 4,5 - 5 triệu đồng/người/tháng. Với đầu tư bình quân trên 200 triệu đồng/máy dệt công nghiệp, 28 triệu đồng một máy bán công nghiệp, nhiều người trong thôn đã đầu tư 4 - 5 máy dệt về làm. Theo chia sẻ của anh Đình Quốc Doanh, thôn Phương La, gia đình anh đã đầu tư 500

triệu đồng mua 2 máy dệt công nghiệp để phát triển sản xuất. Bình quân 1 ngày gia đình sản xuất 40kg khăn bông, mang lại thu nhập ổn định.

Sự phát triển của làng nghề đã góp phần đưa giá trị sản xuất công nghiệp trong làng nghề đạt trên 400 tỷ đồng/năm, tốc độ tăng trưởng đạt 9,25%/năm. Từ hiệu quả kinh tế rõ nét của làng nghề, UBND tỉnh đã quyết định thành lập cụm công nghiệp Phương La, xã Thái Phương, quy mô ban đầu 10ha với 9 doanh nghiệp đầu tư thực hiện một số công đoạn cuối trong quy trình sản xuất trước khi hàng hóa được xuất khẩu đi thị trường các nước. Đến năm 2016, do nhu cầu của các doanh nghiệp và sự phát triển nghề cần có một cụm công nghiệp với quy mô lớn hơn, UBND tỉnh tiếp tục cho phép mở rộng cụm công nghiệp Phương La lên 40ha. Hiện tại có 24 doanh nghiệp đầu tư tại cụm công nghiệp. Sự phát triển nghề dệt truyền thống ở xã Thái Phương đã góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống người dân ở khu vực nông thôn.

Tuy nhiên, cũng theo ông Trần Bá Cao, bên cạnh sự phát triển làng nghề thì vấn đề ô nhiễm môi trường, nhất là ô nhiễm do nước thải trong hoạt

động nấu, giặt, tẩy, nhuộm đang là vấn đề cần quan tâm giải quyết triệt để. Do đó, thời gian tới xã Thái Phương chủ trương tập trung vào một số giải pháp như: phối hợp thực hiện công tác giải phóng mặt bằng (GPMB), sau đó giao cho đơn vị đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng các hạng mục trong cụm công nghiệp như: đường giao thông, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống thu gom, xử lý chất thải rắn và hệ thống thu gom xử lý nước thải theo quy định, tránh để doanh nghiệp tự làm công tác GPMB như trước đây tại cụm công nghiệp Phương La. Đối với doanh nghiệp đăng ký hoạt động tại cụm công nghiệp, phải xem xét chặt chẽ sự bảo đảm yêu cầu về môi trường đối với các dự án đầu tư ngay từ khâu thẩm duyệt, cấp phép, hạn chế và tiến tới cấm hoàn toàn những hành vi xả thải ra môi trường. Đồng thời, kiên quyết không cho phép đưa vào vận hành các cơ sở sản xuất không đáp ứng đầy đủ các yêu cầu bảo vệ môi trường. Phát huy hiệu quả của người dân trong việc giám sát bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp. Đối với cụm công nghiệp Phương La, trước mắt cần tập trung cải

tạo, xử lý ô nhiễm môi trường trên sông Tân Việt để bảo đảm môi trường và sản xuất nông nghiệp cho nhân dân. Đưa vào sử dụng có hiệu quả nhà máy xử lý nước thải tại cụm công nghiệp làng nghề Phương La sau khi các doanh nghiệp trở lại sản xuất. Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoàn thiện thủ tục hành chính trong quản lý đất đai và quản lý môi trường để doanh nghiệp sớm đi vào hoạt động. Bên cạnh đó, địa phương cũng tiến hành tổ chức kiểm tra, hướng dẫn các hộ sản xuất thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Tuyên truyền, phổ biến thông tin, nâng cao nhận thức cho người dân về trách nhiệm bảo vệ môi trường, khuyến khích các hộ phân loại chất thải tại nguồn. Tạo điều kiện cho các hộ sản xuất được vay vốn ưu đãi để tập trung cải tạo, nâng cấp máy móc, thiết bị áp dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm giảm giá trị đầu vào, nâng cao chất lượng sản phẩm, tạo sức cạnh tranh trên thị trường quốc tế, góp phần để nghề dệt truyền thống của địa phương phát triển bền vững.

MAI THƯ



Nghề dệt ở xã Thái Phương.